

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 04/2022/QĐST-DS

N, Ngày 07 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2022/TLST – DS ngày 01 tháng 11 năm 2022, về việc: Tranh chấp giao dịch dân sự họ, họ.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn An Ngải, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Bùi Thị Th có trách nhiệm thanh toán cho Bà Nguyễn Thị H tổng số tiền gốc là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Bà H không yêu cầu bà Th phải trả tiền lãi của số tiền gốc.

Thời gian giao tiền: Được chia làm ba đợt:

- Đợt 1: Ngày 28/12/2022 (dương lịch) bà Th phải thanh toán cho bà Hường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Đợt 2: Ngày 28/01/2023 (dương lịch) bà Th phải thanh toán cho bà Hường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Đợt 3: Ngày 28/02/2023 (dương lịch) bà Th phải thanh toán cho bà Hường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị Th phải nộp theo quy định của pháp luật là 750.000 đồng.

Trả lại cho Bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.140.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí ngày 01/11/2022 số AA/2021/0003710 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKSND huyện N.
- Chi cục THADS huyện N.
- Lu HS./.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh

